

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cát Hải, ngày 10 tháng 9 năm 2026

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Công khai và Chứng thực
Văn bản thỏa thuận phân chia Di sản thừa kế

Tôi là Phạm Xuân Mãn (con đẻ của ông Phạm Văn Vát và bà Vũ Thị Tảo), sinh năm 1956. Căn cước công dân số 031056001025 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 14/4/2021; Nguyên quán: thôn Minh Hồng, xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải (nay là thôn Nghĩa Lộ, Đặc khu Cát Hải), thành phố Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố Cát Bà, Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng. Tôi làm đơn này đề nghị Ủy ban Nhân dân Đặc khu Cát Hải công khai Văn bản thống nhất phân chia di sản thừa kế của bà Vũ Thị Tảo, sinh năm 1925, chết năm 2013 theo Trích lục Khai tử số 959/TLKT - BS do Ủy ban Nhân dân Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/5/2026.

Hồ sơ kèm theo đơn gồm có:

1. Giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất của bà Vũ Thị Tảo (Bản sao).
 2. Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế (Bản sao).
 3. Trích lục Khai tử (Bản sao) của bà Vũ Thị Tảo, ông Phạm Xuân Vát và ông Phạm Hồng Dương.
 4. Đơn xin xác nhận ngày 14/5/2026 về ông, bà nội, ngoại và bố.
 5. Đơn Đề nghị xác nhận thông tin cư trú và quan hệ nhân thân ngày 08/9/2026.
 6. Bản sao Căn cước Công dân và Giấy Khai sinh của các ông, bà: Phạm Xuân Mãn, Phạm Hương Lan, Phạm Thị Thu Hiền, Phạm Thị Thanh Hoài, Phạm Hoài Nam, Phạm Thị Minh Phương, Phạm Đức Thắng.
 7. Bản sao Giấy Chứng minh (quân đội) của ông Phạm Xuân Vát; giấy Chứng minh nhân dân của ông Phạm Hồng Dương.
 8. Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của bà Vũ Thị Tảo (Dự thảo).
- Kính đề nghị Ủy ban Nhân dân Đặc khu Cát Hải xem xét, giải quyết đơn của tôi.
Xin trân trọng cảm ơn!

NGƯỜI LÀM ĐƠN



Phạm Xuân Mãn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ

Hôm nay, ngày tháng năm 2026, tại Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng, chúng tôi gồm có:

1. Ông Phạm Xuân Mãn (là con ông Phạm Văn Vát và bà Vũ Thị Tảo), sinh năm 1956. Căn cước công dân số: 031056001025 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/4/2021; Thường trú: Tổ dân phố Cát Bà, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

2. Bà Phạm Hương Lan (là con của ông Phạm Xuân Vạt và là cháu của bà Vũ Thị Tảo), sinh năm 1970. Căn cước công dân số: 031170016252 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021; Thường trú: Thôn Ninh Tiếp, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

3. Bà Phạm Thị Thu Hiền (là con của ông Phạm Xuân Vạt và là cháu của bà Vũ Thị Tảo), sinh năm 1972. Căn cước công dân số: 031172000254 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021; Thường trú: Thôn Phong Niên, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

4. Bà Phạm Thị Thanh Hoài (là con của ông Phạm Xuân Vạt và là cháu của bà Vũ Thị Tảo), sinh năm 1974. Căn cước công dân số: 031174006080 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021; Thường trú: Thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

5. Ông Phạm Hoài Nam (là con của ông Phạm Xuân Vạt và là cháu của bà Vũ Thị Tảo), sinh năm 1975. Căn cước công dân số: 031075000326 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/5/2021; Thường trú: Thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

6. Bà Phạm Thị Minh Phương (là con của ông Phạm Hồng Dương và là cháu của bà Vũ Thị Tảo), sinh năm 1992. Căn cước công dân số: 031192002225 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/01/2022; Thường trú: 27/81 An Đà Ngoại 2, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng.

7. Ông Phạm Đức Thắng (là con của ông Phạm Hồng Dương và là cháu của bà Vũ Thị Tảo), sinh năm 1998. Căn cước công dân số: 031098003749 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/5/2024; Thường trú: Tổ dân phố Hòa Quang, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

CÙNG THỎA THUẬN VIỆC PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ VỚI NỘI DUNG SAU:

1. Người để lại di sản thừa kế

Bà Vũ Thị Tảo, sinh năm 1925, chết năm 2013 theo Trích lục khai tử (bản sao) số 959/2026/TLKT-BS ngày 13/5/2026 của UBND đặc khu Cát Hải cấp.

2. Về tài sản

Bà Vũ Thị Tảo có tài sản là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 228273 do Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải cấp ngày 12/11/2004, theo Quyết định số 1413^A/QĐ-UBND ngày 12/11/2004, mang tên bà Vũ Thị Tảo, tại địa chỉ Thôn Minh Hồng, xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (nay là Thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng); cụ thể:

- Tờ bản đồ: 01;
- Số thửa: 490^a;
- Diện tích: 275,0 m² (Hai trăm bảy mươi năm mét vuông).
- Mục đích sử dụng: Đất ở;
- Thời hạn sử dụng: Lâu dài; ✓

3. Về di sản thừa kế

Di sản thừa kế của bà Vũ Thị Tảo, để lại là toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất nêu trên, khi còn sống, bà Vũ Thị Tảo không để lại di chúc định đoạt phần tài sản của mình trong khối tài sản chung tại bất động sản này.

4. Những người được hưởng thừa kế theo pháp luật:

Bà Vũ Thị Tảo và ông Phạm Văn Vát (chết năm 1963) trong quá trình chung sống sinh được 03 (ba) người con chung là ông Phạm Xuân Vạt, ông Phạm Xuân Mân và ông Phạm Hồng Dương, tuy nhiên:

- Ông Phạm Xuân Vạt, sinh năm 1944, chết năm 2002, theo Trích lục khai tử (bản sao) số 960/2026/TLKT-BS ngày 13/5/2026 do UBND đặc khu Cát Hải cấp (chết trước bà Vũ Thị Tảo); ông Phạm Xuân Vạt có 04 (bốn) người con gồm: bà Phạm Hương Lan, bà Phạm Thị Thu Hiền, bà Phạm Thị Thanh Hoài và ông Phạm Hoài Nam; ông Phạm Xuân Vạt không có con đẻ, con riêng, con nuôi nào khác và không có bố, mẹ nuôi. ✓

- Ông Phạm Hồng Dương, sinh năm 1962, chết năm 2009, theo Trích lục khai tử (bản sao) số 961/2026/TLKT-BS ngày 13/5/2026 do UBND đặc khu Cát Hải cấp (chết trước bà Vũ Thị Tảo); ông Phạm Hồng Dương có 02 (hai) người con gồm: bà Phạm Thị Minh Phương và ông Phạm Đức Thắng; ông Phạm Hồng Dương không có con đẻ, con riêng, con nuôi nào khác và không có bố, mẹ nuôi. ✓

- Năm 2013, bà Vũ Thị Tảo chết; Bố, mẹ đẻ của bà Vũ Thị Tảo là ông Vũ Văn Sinh, sinh năm 1895; chết năm 1947 và mẹ là bà Nguyễn Thị Vãn, sinh năm 1901; chết năm 1981 (theo xác nhận của UBND đặc khu Cát Hải ngày 14/5/2026). ✓

Như vậy, bố, mẹ đẻ của bà Vũ Thị Tảo đã chết trước bà Tảo và bà Tảo không còn con đẻ, con riêng, con nuôi và không có bố, mẹ nuôi nào khác. ✓

Đối với phần di sản của bà Vũ Thị Tảo mở thừa kế năm 2013, do ông Phạm Xuân Vạt chết năm 2002 và ông Phạm Hồng Dương chết năm 2009 (chết trước bà Tảo) nên các con của Ông Phạm Xuân Vạt và ông Phạm Hồng Dương là bà Phạm Hương Lan, bà Phạm Thị Thu Hiền, bà Phạm Thị Thanh Hoài; ông Phạm Hoài Nam; bà Phạm Thị Minh Phương và ông Phạm Đức Thắng là những người được hưởng thừa

kể thế vị đối với phần di sản mà ông Phạm Xuân Vạt và ông Phạm Hồng Dương được hưởng nếu còn sống theo quy định tại Điều 652 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Như vậy, những người có quyền hưởng di sản liên quan đến khối tài sản nêu trong văn bản này gồm:

- Ông Phạm Xuân Mần (là con ông Phạm Văn Vạt và bà Vũ Thị Tảo);
- Bà Phạm Hương Lan (là con của ông Phạm Xuân Vạt và là cháu bà Vũ Thị Tảo);
- Bà Phạm Thị Thu Hiền (là con của ông Phạm Xuân Vạt và là cháu của bà Vũ Thị Tảo);
- Bà Phạm Thị Thanh Hoài (là con của ông Phạm Xuân Vạt và là cháu của bà Vũ Thị Tảo);
- Ông Phạm Hoài Nam (là con của ông Phạm Xuân Vạt và là cháu của bà Vũ Thị Tảo);
- Bà Phạm Thị Minh Phương (là con của ông Phạm Hồng Dương và là cháu của bà Vũ Thị Tảo);
- Ông Phạm Đức Thắng (là con của ông Phạm Hồng Dương và là cháu của bà Vũ Thị Tảo).

5. Thỏa thuận phân chia di sản của các đồng thừa kế

Tại văn bản này, sau khi tìm hiểu quy định của Pháp luật, chúng tôi thống nhất toàn bộ giá trị bất động sản nêu trên là di sản thừa kế của bà Vũ Thị Tảo để lại, các đồng thừa kế sau: ông Phạm Xuân Mần, bà Phạm Hương Lan, bà Phạm Thị Thu Hiền, bà Phạm Thị Thanh Hoài; ông Phạm Hoài Nam; bà Phạm Thị Minh Phương và ông Phạm Đức Thắng có quyền được hưởng.

Tại thời điểm lập Văn bản này, bà Phạm Hương Lan; bà Phạm Thị Thu Hiền; bà Phạm Thị Thanh Hoài; ông Phạm Hoài Nam, bà Phạm Thị Minh Phương, ông Phạm Đức Thắng đã cùng nhau lập Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế do bà Vũ Thị Tảo để lại theo quy định của pháp luật, đã được UBND đặc khu Cát Hải chứng thực, số chứng thực số 525/2026, quyền số 01 - SCT/HĐ, GD ngày 21/8/2026. ✓

Chúng tôi thống nhất, xác định toàn bộ quyền sử dụng thửa đất số 490^a; tờ bản đồ số 01, diện tích 275,0 m², địa chỉ: tại địa chỉ Thôn Minh Hồng, xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (*nay là Thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng*) là di sản thừa kế của bà Vũ Thị Tảo được ông Phạm Xuân Mần nhận theo quy định của pháp luật.

Ông Phạm Xuân Mần được quyền liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện thủ tục đăng ký biến động và thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

6. Chúng tôi cam kết rằng

- Những thông tin về nhân thân, quan hệ hôn nhân, quan hệ thừa kế, giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất cung cấp cho UBND đặc khu nêu tại văn bản này là đúng sự thật, đảm bảo tính xác thực, không có sự giả mạo, sửa chữa, tẩy xóa hoặc làm sao lệch nội dung và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật; Ủy ban nhân dân đặc khu không phải chịu trách nhiệm về việc này.

- Bất động sản nêu trên thuộc quyền sở hữu, sử dụng và quyền thừa kế hợp pháp của chúng tôi, đã được xác định, thỏa thuận và thống nhất tại văn bản này là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

- Việc kê khai những người được hưởng thừa kế theo pháp luật tại phần bất động sản nói trên của bà Vũ Thị Tảo để lại là hoàn toàn trung thực, chính xác, không bỏ sót người nào được hưởng thừa kế. Nếu sau này, có cơ quan, tổ chức, cá nhân nào kiện đòi và được pháp luật công nhận quyền lợi liên quan đến thừa đất nói trên thì chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Bất động sản nêu tại văn bản này hiện không có tranh chấp, không bị kê biên để đảm bảo thi hành án, không bị ràng buộc bởi bất kỳ quan hệ kinh tế, dân sự nào khác; thừa đất trên chưa bị thu hồi, chưa có thông báo thu hồi đất do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Ông Phạm Xuân Mân có trách nhiệm làm thủ tục, ký các giấy tờ liên quan và nộp các nghĩa vụ tài chính, thực hiện việc đăng ký biến động quyền sử dụng bất động sản theo quy định của pháp luật tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Chúng tôi thỏa thuận lập văn bản này là hoàn toàn trung thực, tự nguyện, tinh thần minh mẫn, sáng suốt và không nhằm trốn tránh bất kỳ một nghĩa vụ pháp lý nào.

Mọi sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ văn bản này chỉ có giá trị pháp lý khi được tất cả những người có tên nêu trên lập thành văn bản và được chứng thực.

Sau khi tự đọc lại toàn bộ văn bản này, chúng tôi đã hiểu, công nhận là đúng nhất trí ký tên và ghi rõ họ tên dưới đây./.

NHỮNG NGƯỜI THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN TỪ CHỐI NHẬN DI SẢN THỪA KẾ

Hôm nay, ngày 21 tháng 8 năm 2026; tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công
Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

Chúng tôi gồm có:

1. Bà Phạm Hương Lan (là con của ông Phạm Xuân Vạt và là cháu của bà Vũ Thị Tảo), sinh năm 1970. Căn cước công dân số 031170016252 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021. Nơi thường trú thôn Ninh Tiếp, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

2. Bà Phạm Thị Thu Hiền (là con của ông Phạm Xuân Vạt và là cháu của bà Vũ Thị Tảo), sinh năm 1972. Căn cước công dân số 031172000254 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021. Nơi thường trú thôn Phong Niên, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

3. Bà Phạm Thị Thanh Hoài (là con của ông Phạm Xuân Vạt và là cháu của bà Vũ Thị Tảo), sinh năm 1974. Căn cước công dân số 031174006080 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021. Nơi thường trú thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

4. Ông Phạm Hoài Nam (là con của ông Phạm Xuân Vạt và là cháu của bà Vũ Thị Tảo), sinh năm 1975. Căn cước công dân số 031075000326 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/5/2021. Nơi thường trú thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

5. Bà Phạm Thị Minh Phương (là con của ông Phạm Hồng Dương và là cháu của bà Vũ Thị Tảo), sinh năm 1992. Căn cước công dân số 031192002225 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/01/2022. Nơi thường trú số 27/81 An Đà, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng.

6. Ông Phạm Đức Thắng (là con của ông Phạm Hồng Dương và là cháu của bà Vũ Thị Tảo), sinh năm 1998. Căn cước công dân số 031098003749 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/5/2024. Nơi thường trú Tổ dân phố Hòa Quang, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG TỪ CHỐI NHẬN DI SẢN THỪA KẾ

1. Người từ chối: Chúng tôi là những người có tên trên.

(Chữ ký của các người từ chối)



Chúng tôi xin cam đoan:

- Những thông tin về nhân thân và tài sản đã ghi trong Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế này là đúng.

- Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế này do chúng tôi tự nguyện lập và việc từ chối nhận di sản thừa kế này không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của chúng tôi đối với người khác.

- Việc lập Văn bản này trong trạng thái hoàn toàn minh mẫn, sáng suốt, không bị đe dọa, ép buộc, lừa dối và chúng tôi không có bất kỳ khiếu nại hay tranh chấp đối với di sản nêu trên.

Chúng tôi đã tự đọc lại Văn bản này, đã hiểu, đồng ý các điều ghi trong Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế, đã ký và ghi rõ họ tên dưới đây./.

NHỮNG NGƯỜI TỪ CHỐI NHẬN DI SẢN

Đem
Phạm Hường Lưu

1 *Hưng*
Phạm Thị Thu Hiền
Hocũ

Phạm Thị Thanh Hoa

Phạm Hường Lưu
Phạm Hường Lưu

Phạm Thị Minh Hương
Phạm Thị Minh Hương

Phạm Đức Thắng
Phạm Đức Thắng



Phạm Hường Lưu

Ngày 21 tháng 8 năm 2026 (Ngày hai mươi mốt, tháng tám, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu).

Tại: UBND Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Tôi: Vũ Hữu Vững, là Phó chủ tịch UBND Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Chứng thực:

Văn bản từ chối nhận di sản này được lập bởi các ông/bà có tên sau đây:

1. Bà: **Phạm Hương Lan**, sinh năm 1970. Căn cước công dân số: 031170016252 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/06/2021.

2. Bà: **Phạm Thị Thu Hiền**, sinh năm 1972. Căn cước công dân số 031172000254 do Cục Cảnh sát quản lý Hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/04/2021.

3. Bà: **Phạm Thị Thanh Hoài**, sinh năm 1974. Căn cước công dân số 031174006080 do Cục Cảnh sát quản lý Hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/06/2021.

4. Ông: **Phạm Hoài Nam**, sinh năm 1975. Căn cước công dân số 031075000326 do Cục Cảnh sát quản lý Hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/05/2021.

5. Bà: **Phạm Thị Minh Phương**, sinh năm 1992. Căn cước công dân số 031192002225 do Cục Cảnh sát quản lý Hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/01/2022.

6. Ông: **Phạm Đức Thắng**, sinh năm 1998. Căn cước công dân số 031098003749 do Cục Cảnh sát quản lý Hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/05/2024.

- Các ông/bà có tên trên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của văn bản từ chối di sản.

- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, những người từ chối nhận di sản minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình; tự nguyện từ chối di sản và đã ký vào văn bản từ chối nhận di sản này trước mặt bà Ngô Thị Thúy Hằng là người tiếp nhận hồ sơ.

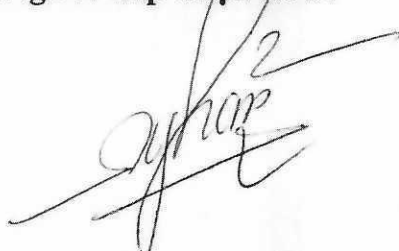
Văn bản này được lập thành 04 (bốn) bản gốc (mỗi bản gốc gồm 02 tờ, 03 trang); cấp cho:

+ Người yêu cầu chứng thực 03 (ba) bản gốc;

+ Lưu tại UBND Đặc khu Cát Hải 01 (một) bản gốc.

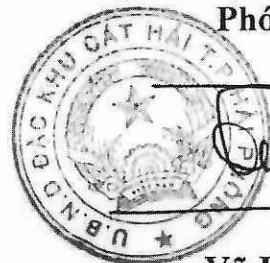
Số chứng thực 525./2026 quyển số 01- SCT/HĐ, GD

Người tiếp nhận hồ sơ



Ngô Thị Thúy Hằng

Người thực hiện chứng thực
Phó chủ tịch



Vũ Hữu Vững

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card



Số / No.: **031056001025**
Họ và tên / Full name: **PHAM XUAN MAN**
Ngày sinh / Date of birth: **02/01/1956**
Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**
Quê quán / Place of origin: **Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng**
Nơi thường trú / Place of residence: **Tổ Dân Phố 17**
Thị trấn Cát Bà, Cát Hải, Hải Phòng

Cơ giá trị đến:
Date of expiry: **Không thời hạn**



Đặc điểm nhận dạng / Personal identification:
Seo chạm cách 3cm trên trước
đầu lòng máy phải
Ngày, tháng, năm / Date, month, year: **14/04/2021**
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE (ADMINISTRATIVE ORDER)



Phạm Công Nguyên
N ngón trỏ trái
Left index finger
N ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM0560010253031056001025<<3
5601022M9912315VNM<<<<<<<<<<<6
PHAM<<XUAN<MAN<<<<<<<<<<<<<<<<

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu BTP/HT-2006-KS.1

Xã/phường.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

Quyển số:

Huyện/quận.....

Tỉnh/thành phố.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN CHÍNH)

ĐĂNG KÝ LẠI

Họ và tên: PHẠM XUÂN MÀN Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 02 - 01 - 1956

(ghi bằng chữ): Ngày mồng hai, tháng một, năm một

..... Năm chín trăm năm mươi sáu

Nơi sinh: Xã Ngừa Lộ - Cát Kê - Hải Phòng

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán: Xã Ngừa Lộ - Cát Kê - Hải Phòng

Họ và tên cha: PHẠM VĂN UAT

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Họ và tên mẹ: VU THỊ TẠO

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Họ và tên người đi khai sinh: Phạm Xuân Kiên

Quan hệ với người được khai sinh: Ông bố

..... Vợ

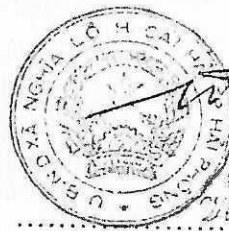
Chữ ký của
người đi khai sinh

Cán bộ Tư pháp hộ tịch

Đăng ký ngày 08 tháng 5 năm 2009

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Xuân Môn Phạm Xuân Kiên



K/T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Trần Văn Đông

Giấy khai sinh này phải được giữ gìn cẩn thận. Nghiêm cấm việc tự ý tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy khai sinh.



CAN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card 

Số 031170016252

Họ và tên / Full name:

PHẠM HƯƠNG LAN

Ngày sinh / Date of birth: 11/02/1970

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin

Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng

Nơi thường trú: Thôn Ninh Tiếp

Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng

Co gia trị đến 11/02/2030

Đặc điểm nhận dạng / Personal identification:
 Một quyển sách. Sơn mài.

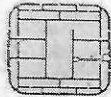
Nốt ruồi cách 3cm trên sau mép

trac

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 28/06/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT

QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngôn ngữ phải
Gold index 1999

Phạm Công Nguyên

IDVNM1700162528031170016252<<8
7002117F3002119VNM<<<<<<<<<8
PHAM<<HUONG<LAN<<<<<<<<<<<<



GIẤY KHAI SINH
ĐĂNG KÝ LẠI

Họ và tên: PHẠM - HƯƠNG - LAN..... Giới tính: Nữ.....
Ngày, tháng, năm sinh: 11.1.02.1970 (ghi bằng chữ): Ngày một, tháng
hai, năm một nghìn chín trăm bảy mươi.....
Nơi sinh (1): Kh. Ngũ Lão - Cát Hải - Hải Phòng.....
Dân tộc: Kinh..... Quốc tịch: Cộng Nam.....
Quê quán (2): Huyện Mù Cang Lũt - Kh. Ngũ Lão - Lạc Cát - Hải - Hải Phòng.....

Phần khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ và tên	<u>PHẠM - QUÂN - VẬT</u>	<u>NGUYỄN THỊ CHÍNH</u>
Ngày, tháng, năm sinh	<u>1944</u>	<u>1949</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Cộng Nam</u>	<u>Cộng Nam</u>
Quê quán (2)	<u>Kh. Ngũ Lão - Cát Hải - Hải Phòng</u>	<u>Kh. Ngũ Lão - Cát Hải - Hải Phòng</u>
Nơi thường trú/Tạm trú (3)	<u>09/2002 tại Ngũ Lão - Huyện Hải - Hải Phòng</u> <u>- Cát Hải - Hải Phòng</u>	<u>Huyện Hải - Ngũ Lão - Cát Hải - Hải Phòng</u>

Họ tên, năm sinh, số Giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế của người đi khai sinh:

Phạm Hương Lan..... 1970.....

Quan hệ với người được khai sinh: Đang... Kết... Lạc... Cộng... Sinh... Cho... Kho... Thân...

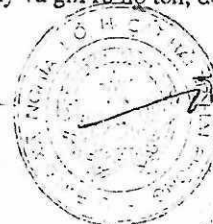
Người đi khai sinh
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Hương Lan

Cán bộ hộ tịch
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Hải Nam

Hải... Kết... ngày 07 tháng 10 năm 2005
T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN Kh. Ngũ Lão
CAT HAI
HAI PHONG
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Chú thích:

- (1) Ghi rõ địa điểm sinh (bệnh viện, trạm y tế...), xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố.
- (2) Ghi theo nơi sinh trưởng của cha đẻ; nếu không rõ cha đẻ là ai, thì theo nơi sinh trưởng của mẹ đẻ; trong trường hợp không xác định được cha, mẹ đẻ, thì để trống.
- (3) Ghi đúng theo nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; trong trường hợp không có nơi thường trú, thì ghi theo nơi tạm trú và ghi rõ "Tạm trú: ...".

ỦY BAN HÀNH CHÍNH

Xã: Đông Khê

Huyện: Việt Bắc

Tỉnh: Hà Tĩnh

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Năm 19 72

Số 1

BẢN CHÍNH

GIẤY KHAI SINH

Họ tên	<u>Phạm Thị Thu Hương</u>		Nam hay Nữ	<u>Nữ</u>
Ngày tháng năm sinh	<u>ngày hai mươi hai tháng hai năm một nghìn chín bảy mươi hai</u>			
Nơi sinh	<u>xóm đường Trần Minh Hồng xã Nghĩa Lộ huyện Cát Hải</u>			
PHÂN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI CHA		NGƯỜI MẸ	
Họ tên, tuổi	<u>Phạm Xuân Vạt 29</u>		<u>Nguyễn Thị Thuần 24</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh Việt Nam</u>		<u>Kinh Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp Chức ở	<u>Làm ruộng xóm đường xã Nghĩa Lộ</u>		<u>Làm ruộng xóm đường xã Nghĩa Lộ</u>	
Họ tên, tuổi, chỗ ở nơi cấp, số và ngày cấp giấy chứng minh (nếu có) của người đứng khai	<u>Phạm Xuân Vạt</u> <u>mã đứng khai cho con</u>			

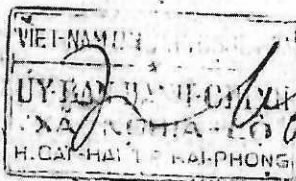
Người đứng khai

(ký tên)

Đăng ký ngày 22 tháng 2 năm 19 72

T.M/ ỦY BAN HÀNH CHÍNH Nghĩa Lộ

(ký tên, đóng dấu)



CHỖ CHỮ:

 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card 

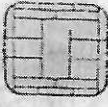


Số / No: **031174006080**
Họ và tên / Full name: **PHAM THI THANH HOAI**
Ngày sinh / Date of birth: **01/02/1974**
Giới tính / Sex: **NỮ** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**
Quê quán / Place of origin: **Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng**
Nơi thường trú / Place of residence: **Thôn Minh Hồng, Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng**

Có giá trị đến / Date of expiry: **01/02/2034**

Độc điểm nhân dạng / Personal identification
Nổi rõ cách 2cm trên sau cánh
mỗi trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: **28/06/2021**
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VÀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
Hải Phòng

Ngón trỏ trái / Left index finger
Ngón trỏ phải / Right index finger

Phạm Công Nguyên

IDVNM1740060802031174006080<<2
7402016F3402018VNM<<<<<<<<<<<<8
PHAM<<THI<THANH<HOAI<<<<<<<<<<<<



GIẤY KHAI SINH

Họ, chữ đệm, tên: PHẠM THỊ THANH HOÀI

Ngày, tháng, năm sinh: 01/02/1974 ghi bằng chữ: Ngày một, tháng hai, năm một nghìn chín trăm bảy mươi tư

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: Đặc Khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Quê quán: Đặc Khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Số định danh cá nhân: 031174006080

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: NGUYỄN THỊ CHINH

Năm sinh: 04/08/1949 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Thôn Nghĩa Lộ, Đặc Khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Họ, chữ đệm, tên người cha: PHẠM XUÂN VẠT

Năm sinh: 01/04/1944 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Đã chết

Họ, chữ đệm, tên người đi khai sinh: PHẠM THỊ THANH HOÀI

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 031174006080, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 28/06/2021

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Ngày, tháng, năm đăng ký: 17/08/2026



(Quét QRcode để có
thông tin cập nhật)

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Hữu Vững

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Huyện/quận.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã HHTT 2006-KS.3

Số 121

Quyển số 01/2006

.....Cát Hải.....

Tỉnh/thành phố.....

.....Hải Phòng.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN CHÍNH - CẤP LẠI)

Họ và tên:.....PHẠM HOÀI NAM..... Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh:.....23/12/1975..... Ghi bằng chữ: Ngày hai mươi ba, tháng mười hai, năm một nghìn chín trăm bảy mươi lăm.....

Nơi sinh:.....Xã Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng.....

Dân tộc:.....Kinh..... Quốc tịch:.....Việt Nam.....

Quê quán:.....Xã Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng.....

Họ và tên cha:.....Phạm Xuân Vạt.....

Dân tộc:.....Kinh..... Quốc tịch:.....Việt Nam.....

Họ và tên mẹ:.....Nguyễn Thị Chinh.....

Dân tộc:.....Kinh..... Quốc tịch:.....Việt Nam.....

Đã đăng ký khai sinh tại UBND xã Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng..

.....ngày 24...tháng 12...năm 1975.

Người đề nghị cấp lại

Cán bộ Tư pháp
của Phòng Tư pháp

Cấp lại ngày 19 tháng 9 năm 2006

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Phạm Hoài Nam..

Nguyễn Văn Hạnh

CHỦ TỊCH

Phạm Tài Hiền

04/2006 (QD) số 01/2006/QĐ-HHTT XIHTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card



Số / No.: **031192002225**
Họ và tên / Full name: **PHAM THI MINH PHUONG**
Ngày sinh / Date of birth: **10/12/1992**
Giới tính / Sex: **Nữ** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**
Quê quán / Place of origin: **Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng**
Nơi thường trú / Place of residence: **27/81 An Đà**
Ngoại 2, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng

Có giá trị đến / Date of expiry: **10/12/2032**

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Nốt ruồi C: 1,5cm dưới sau mép phải
Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 26/01/2022

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER





Ngón trỏ trái / Left index finger Ngón trỏ phải / Right index finger

Tô Văn Huệ

IDVNM1920022253031192002225<<3
9212107F3212105VNM<<<<<<<<<<<<<6
PHAM<<THI<MINH<PHUONG<<<<<<<<<<<<<

Tỉnh, Thành phố

545

Quyền *0.1*



Họ và tên: Phạm Thị Hồng Phương Nam hay Nữ: Nữ
 Ngày, tháng, năm sinh: 10 - 12 - 1992
 Ngày mướn: Tháng Mười Hai Năm một Chín Chín Hai
 Nơi sinh: Nghĩa Lộ - Cát Hải - Hải Phòng
 Dân tộc: Kiê Quốc tịch: Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Đặng Thị Lan	Phạm Văn Dũng
Tuổi	23 Tuổi	30 Tuổi
Dân tộc	Khơ	Khơ
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Giáo viên	Thợ Mỏ
Nơi thường trú	Nghĩa Lộ - Cát Hải Hải Phòng	Nghĩa Lộ - Cát Hải Hải Phòng

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Bà mẹ Phạm Văn Bường

Đăng ký ngày 8 tháng 1 năm 1943

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai ký

$\sqrt{15} \text{ cm}$

पुस्तकालय

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường: Nghĩa Lộ...
Huyện, Quận: Cát Hải...
Tỉnh, Thành phố: Hải Phòng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 2
Số: 38...
Quyển: 6.1.98



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên: PHẠM ĐỨC THẮNG Nam hay nữ: Nam
Ngày, tháng, năm sinh: Ngày mùng bốn tháng tám năm một nghìn chín trăm chín mươi tám (14-8-1998)
Nơi sinh: Xã Nghĩa Lộ - Cát Hải - Hải Phòng
Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Đinh Thị Lan</u>	<u>Phạm Hồng Đăng</u>
Tuổi	<u>1969</u>	<u>1962</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Đã nghỉ</u>	<u>Đã nghỉ</u>
Nơi thường trú	<u>Xã Nghĩa Lộ - Huyện Cát Hải - Hải Phòng</u>	<u>Xã Nghĩa Lộ - Cát Hải - Hải Phòng</u>

3/37 QĐ 201/QĐ-HT (QĐD)

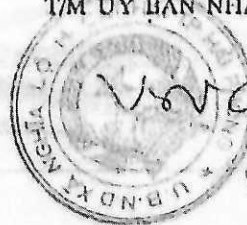
Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.

Bà Đinh Hồng Đăng sinh 1962 xã Nghĩa Lộ - Cát Hải - Hải Phòng

Người đứng khai ký

[Signature]

Đăng ký ngày 03 tháng 10 năm 1998
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN



CHỦ TỊCH
VŨ NGỌC



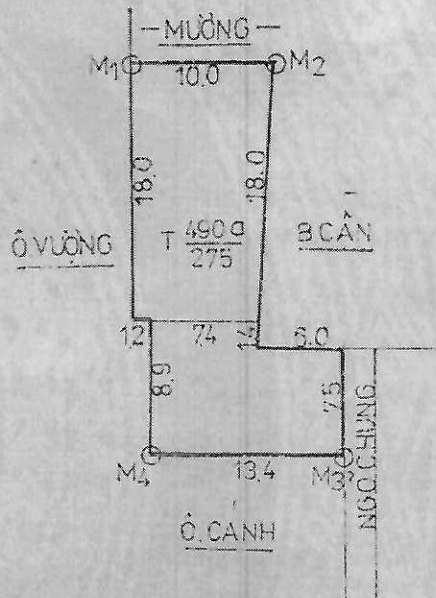
GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số 228273

BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH (Trích đo)

Tỷ lệ: 1/500

Kèm theo quyết định số 1413^A /QĐ-UBND, ngày 12 tháng 11, năm 2004
của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải - Thành phố Hải Phòng.



CHÚ THÍCH

Tổng diện tích: 275 m²

Số thửa: 490a

Số tờ bản đồ: 01

Mốc thừa đất: 1 4

CÁN BỘ ĐO VẼ

Đỗ Thanh Vân

Đỗ Thanh Vân

PHÒNG NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Phó Trưởng Phòng

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Đỗ Thị Liên

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHÂN

[illegible]

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý !

- 1- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo các điều 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 Luật Đất đai 1993.
- 2- Khi có thay đổi về hình thức, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
UBND ĐẶC KHU CÁT HẢI

Số: 960/2026/TLKT-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đặc khu Cát Hải, ngày 13 tháng 5 năm 2026

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: PHẠM XUÂN VẬT

Ngày, tháng, năm sinh: 01/04/1944

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc 08 giờ 06 phút, ngày 15/03/2002 ghi bằng chữ:

Nơi chết: Thôn Minh Hồng, Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng

Đã được đăng ký khai tử tại: UBND xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Số: 006/2002 ngày 17 tháng 3 năm 2002

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Hữu Vững

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
UBND ĐẶC KHU CÁT HẢI

Số: 959/2026/TLKT-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đặc khu Cát Hải, ngày 13 tháng 5 năm 2026

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: **VŨ THỊ TẢO**

Ngày, tháng, năm sinh: 1925

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 02/03/2013 ghi bằng chữ:

Nơi chết: Thôn Minh Hồng, xã Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng

Đã được đăng ký khai tử tại: UBND xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Số: 008/2013 ngày 04 tháng 3 năm 2013

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Hữu Vững

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: PHẠM HỒNG DƯƠNG

Ngày, tháng, năm sinh: 06/12/1962

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân: Giấy tờ khác số 031607932

Đã chết vào lúc 18 giờ 18 phút, ngày 27/01/2009 ghi bằng chữ:

Nơi chết: Bệnh viện Việt Tiệp, Hải Phòng

Đã được đăng ký khai tử tại: UBND thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Số: 004/2009 ngày 16 tháng 02 năm 2009

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Hữu Vững

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cát Hải, ngày 14 tháng 5 năm 2026

ĐƠN XIN XÁC NHẬN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng.

Tên tôi là Phạm Xuân Mân

Sinh ngày 02 tháng 01 năm 1956.

Số căn cước công dân 031056001025, ngày cấp 14 tháng 4 năm 2021.

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính và Trật tự xã hội.

Địa chỉ đăng ký thường trú: Số nhà 85 Đường Núi Ngọc, thôn 17, Cát Bà, Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng. Số điện thoại 0989185626.

Tôi làm đơn này đề nghị với Quý cơ quan một việc như sau:

Ông, Bà nội, ngoại và Bố của tôi là:

1. Ông nội Phạm Văn Quát, sinh năm 1895. Nguyên quán: Xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, đã chết ngày 27 tháng 12 năm 1945 (23 tháng 11 âm lịch) do bệnh nặng.

2. Bà nội Tô Thị Đỗ sinh năm 1900, Nguyên quán: Xã Hòa Quang, huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, chết ngày 10 tháng 01 năm 1981 (5 tháng 12 âm lịch) do tuổi cao sức yếu.

* Ông, Bà nội của chúng tôi sinh ra Bố tôi là Phạm Văn Vát, Chú Phạm Văn Tinh, Chú Phạm Văn Tích, Chú Phạm Văn Ngang (Liệt sĩ). Bố và các chú tôi đều đã chết.

3. Ông ngoại là Vũ Văn Sính, sinh năm 1895. Nguyên quán: Xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng chết ngày 28 tháng 2 năm 1947 (8 tháng 2 âm lịch) do bị Thực dân Pháp sát hại cùng với nhiều đồng bào Đảo Cát Hải trong trận cán Tháng 2 năm 1947.

4. Bà ngoại là Nguyễn Thị Văn, sinh năm 1901. Nguyên quán: Xã Nghĩa Lộ, Huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng. Chết ngày 25 tháng 10 năm 1981 (28 tháng 9 âm lịch) do tuổi cao sức yếu, bệnh nặng.

* Ông, Bà ngoại của tôi sinh ra mẹ tôi là Vũ Thị Tảo, Cậu là Vũ Văn Phúc. Mẹ tôi và Cậu đều đã chết.

5. Bố tôi là Phạm Văn Vát, sinh năm 1919. Nguyên quán: Xã Nghĩa Lộ, Huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, chết ngày 18 tháng 1 năm 1963 (23 tháng 12 âm lịch) do bệnh trọng, di chứng sau những trận tra tấn khi bị lính



Pháp và tay sai bắt nghi ngờ (chưa bị lộ) làm giao liên và nuôi dấu cán bộ Cách mạng.

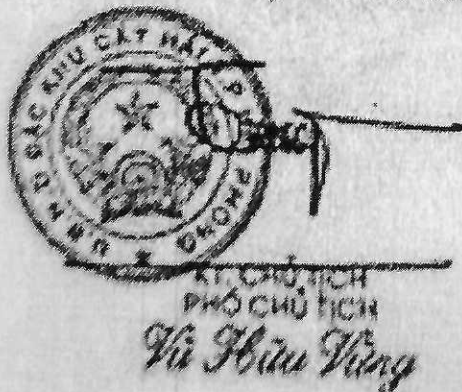
Năm chết của ông nội, ông ngoại tôi chưa sinh, được nghe Mẹ, các chú, cô, cậu và hàng xóm kể lại. Năm người trên đều chết tại Xóm Đượng, Thôn Minh Hồng, Xã Nghĩa Lộ, Huyện Cát Hải (nay là Đặc khu Cát Hải), Thành phố Hải Phòng. Hiện nay Ông nội, Bà nội và Bố tôi mộ phần đang mai táng tại đất của gia đình bên Nội ở Xóm Đượng. Ông ngoại, Bà ngoại (người sinh ra Mẹ tôi là Vũ Thị Tảo) được an táng mộ phần tại khu đất của gia đình bên Ngoại ở Xóm Tây đều thuộc Thôn Minh Hồng, Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng (có hình ảnh mộ chí của mỗi người kèm theo). Do thời gian đã lâu, bão gió nhà cửa nhiều năm không có điều kiện cất giữ, gia đình tôi đã tìm nhưng không thấy giấy khai tử của Ông Phạm Văn Quát, Bà Tô Thị Đỗ, Ông Vũ Văn Sênh, Bà Nguyễn Thị Văn và của Bố tôi là Phạm Văn Vát. Tôi đã đến Trung tâm Dịch vụ Hành chính công Đặc khu Cát Hải đề nghị trích lục khai tử của Ông, Bà nội, ngoại và Bố nhưng được trả lời sổ gốc không còn lưu trữ thông tin.

Vậy tôi làm đơn này kính đề nghị Ủy ban Nhân dân Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng xác nhận Ông, Bà Nội, Ngoại và Bố của tôi, mộ của Ông Phạm Văn Quát, Bà Tô Thị Đỗ, Ông Vũ Văn Sênh, Bà Nguyễn Thị Văn và của Bố tôi là Phạm Văn Vát hiện đang an táng tại khu đất của gia đình Nội, Ngoại ở Thôn Minh Hồng, Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng để tôi hoàn thiện hồ sơ nhận di sản thừa kế của Mẹ ở Thôn Minh Hồng, Đặc khu Cát Hải.

Tôi xin cam đoan nội dung trình bày trên đây là hoàn toàn đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung trình bày của mình.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

**XÁC NHẬN
CỦA UBND ĐẶC KHU CÁT HẢI**



NGƯỜI LÀM ĐƠN

PHẠM XUÂN MÂN